

Số: 42/QĐ-TA

C, ngày 14 tháng 3 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Kiều Nga.
- Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Phát Huy.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại Cơ sở Điều trị Cai Nghiện Ma Túy tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 47/QĐ-TA ngày 07 tháng 3 năm 2018 đối với:

Trần Thị Bé Th, sinh năm 1996; Giới tính: Nữ;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: tổ 17, khóm Châu Long 1, phường M, thành phố C, tỉnh An Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Phật;

Trình độ văn hóa: 03/12.

Chỗ ở hiện nay: tổ 17, khóm Châu Long 1, phường M, thành phố C, tỉnh An Giang;

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Trần Văn Ch (chết) và bà Phạm Thị Ánh Ng (chết).

Trần Thị Bé Th có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Trần Thanh Nhã – Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C, tỉnh An Giang đại diện theo ủy quyền; có mặt.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh An Giang tham gia phiên họp:* Ông Lưu Tiến Dũng – Kiểm sát viên; có mặt.

NHẬN THẤY:

Ngày 12/11/2016, Trần Thị Bé Th bị Công an phường M mời làm việc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đưa Th đi xét nghiệm ma túy với kết quả dương tính. Đồng thời, Công an phường M lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Th.

Đến ngày 22/12/2016, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường M ban hành Quyết định số 387/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường đối với Th với thời gian giáo dục 03 tháng, kể từ ngày 22/12/2016.

Ngày 24/3/2017 Ủy ban nhân dân phường M cấp Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường số 03/GCN – UBND đối với Th.

Sau đó, Th tiếp tục sử dụng chất ma túy nên ngày 31/12/2017 bị Công an phường M đưa Th xét nghiệm, kết quả dương tính với chất ma túy. Công an phường M lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Th.

Tại phiếu trả lời kết quả xác minh ngày 05/01/2018, tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy xác định Trần Thị Bé Th nghiện ma túy.

Ngày 31/12/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường M ban hành Quyết định số 392/QĐ-UBND về việc giao cho Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Th.

Ngày 11/01/2018, Ủy ban nhân dân phường M ban hành Tờ trình số 06/ĐN-UBND đề nghị Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố C xem xét việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Th với thời gian 24 tháng nhằm giúp đỡ Th có điều kiện cai nghiện, học nghề để trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội.

Theo Thông báo số 30/TB - PTP ngày 31/01/2018, Phòng Tư pháp thành phố C đã kết luận, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Th bảo đảm về tính pháp lý.

Ngày 05/3/2018, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố C ban hành văn bản số 31/LĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Th với thời hạn tập trung từ 15 đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

- Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố C: Giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thị Bé Th với thời gian tập trung cai nghiện từ 15 đến 24 tháng.

- Ý kiến của Trần Thị Bé Th: Xác định có sử dụng ma túy như hồ sơ thể hiện, chấp nhận đề nghị của Cơ quan đề nghị và xin áp dụng thời gian cai nghiện thấp.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp: Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường theo Quyết định số 387/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường đối với Th với thời gian giáo dục 03 tháng, từ ngày 22/12/2016 và đã được cấp Giấy chứng nhận số 03/GCN ngày 24/3/2017 về việc chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường. Tuy nhiên, đến ngày 31/12/2017, Th tiếp tục sử dụng trái phép ma túy, Công an phường M đưa Th đi xét nghiệm với kết quả dương tính với chất ma túy theo Phiếu xét nghiệm chất ma túy ngày 31/12/2017 của Bệnh viện đa khoa thành phố C nên lập biên bản vi phạm về hành vi sử dụng ma túy trái phép đối với Th.

Vì vậy, việc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C ban hành văn bản số 31/LĐTBXH ngày 05/3/2018 đề nghị Tòa án đưa Th vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Đề nghị Toà án nhân dân thành phố C chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Th.

XÉT THẤY:

* Về tố tụng:

Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C đúng quy định tại Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

* Về nội dung:

Tại phiên họp, người bị đề nghị thừa nhận, vào ngày 12/11/2016, Th có sử dụng ma túy bị Công an phường M đưa Th đi xét nghiệm, kết quả dương tính với chất ma túy và lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Th bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường M áp dụng biện pháp giáo dục tại phường. Đến ngày 31/12/2017, Th tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường M đưa đi xét nghiệm với kết quả dương tính với chất ma túy. Đồng thời, Công an phường M lập biên bản vi phạm đối với Th.

Lời khai nhận của Th tại phiên họp phù hợp với các kết quả xét nghiệm của cơ quan chuyên môn, lời khai của Th tại các bản tường trình ngày 12/11/2016 và ngày 31/12/2017, biên bản ghi lời khai, biên bản vi phạm hành chính do Công an phường M lập và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đề nghị.

Xét Trần Thị Bé Th đã thành niên, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường mà vẫn còn vi phạm. Vì vậy, việc Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C đề nghị đưa Th vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nên chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ, Th có thái độ thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Cho nên, cần xét giảm nhẹ cho Th khi quyết định thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 104, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; các Điều 22, 23, 31 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thị Bé Th, sinh năm 1996; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 17, khóm Châu Long 1, phường M, thành phố C, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: tổ 17, khóm Châu Long 1, phường M, thành phố C, tỉnh An Giang.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 31 tháng 12 năm 2017).

3. Thời hạn kiến nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn khiếu nại của Trần Thị Bé Th là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an nhân dân thành phố C chủ trì phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố C đưa Trần Thị Bé Th vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An G.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Phòng LĐ, TB, XH TP. C;
- Ủy ban nhân dân phường M;
- Công an nhân dân phường M;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy - TAG;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- Đội CSĐTTPMT-CAND TP. C;
- Công an nhân dân TP. C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều Nga